TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U M T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**29/**2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25/5/2023
Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, KIÊN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Khởi

2. Ông Lê Hoàng Vũ

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T: Ông Trần Ngọc Nhiều – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXX-ST ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1985 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp 15, xã Đông Hưng B, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Võ Văn Lsinh năm 1981 vắng mặt
HKTT: Ấp 15, xã Đông Hưng B, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.
Nơi cư trú: Ấp MH xã An Minh B huyện , Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 16/6/2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:

Tôi và anh Võ Văn Ltự tìm hiểu yêu thương nhau, được gia đình hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2005, có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã Đông Hưng B, huyện AM Thượng, tỉnh Kiên Giang. Quá trình chung sống đến khoảng năm 2015 thì phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau thường hay cự cải nhau. Những lần anh Lđi uống rượu khuya về lại có lời lẽ ghen tuông vô cớ không tin tưởng vợ, nhiều lần anh bỏ nhà về nhà cha mẹ ruột ở Ấp MHxã An Minh Bắc huyện U M T tỉnh Kiên Giang ở . Chúng tôi sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay.

Nay tôi thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, yêu cầu được ly hôn với anh L

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung: 1/ Võ Văn Dsinh ngày 05/8/2006; 2/ Võ Thị Thiên Kim, sinh ngày 22/10/2012 hiện đang sống với tôi. Tôi yêu cầu được quyền nuôi con, không yêu cầu anh Lcấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ chúng tôi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay anh Võ Văn Lkhông đến Tòa án và không có ý kiến trình bày:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:* Tranh chấp giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị D khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung với bị đơn anh Võ Văn L. Đây là tranh chấp việc ly hôn và nuôi con chung được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Anh Võ Văn Lđược Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Võ Văn Llà đúng theo quy định tại Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. *Về hôn nhân:* Anh Võ Văn Lvà chị Nguyễn Thị D tự tìm hiểu yêu thương nhau, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán ở địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hưng B, huyện AM, tỉnh Kiên Giang vào ngày 29/7/2013. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nhau, đến năm 2016 thì anh Lvà Chị D sống ly thân cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Lvà Chị Dlà những mâu thuẫn thường gặp trong cuộc sống vợ chồng, đáng lẽ ra anh, chị phải tạo điều kiện để hàn gắn gia đình, nuôi dạy con cái, nhưng ở đây anh, chị lại sống ly thân nhau

làm cho mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nghĩ nên cho Chị Dđược ly hôn với anh Llà phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung:* Chị Dvà anh Lcó 02 con chung 1/ Võ Văn Dsinh ngày 05/8/2006; 2/ Võ Thị Thiên Kim, sinh ngày 22/10/2012 hiện đang sống với chị Duyên. Chị Dyêu cầu được quyền nuôi con, không yêu cầu anh Lcấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi ly thân cho đến nay Chị Dnuôi 02 con chung, tình cảm của con gắn với chị nhiều hơn với anh L Nghĩ nên tiếp tục giao 02 con cho Chị Dtiếp tục nuôi dưỡng là theo đúng nguyện vọng của 02 cháu, phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh Lkhông phải cấp dưỡng nuôi con do chị Thảo không yêu cầu.

[5]. Về tài sản chung, nợ: Vợ chồng anh Lời, Chị Dkhông có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ anh, chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị: Về tố tụng: Thẩm phán – Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại Điều 71 BLTTDS, Bị đơn từ khi thụ lý đến nay không đến Tòa án, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72 BLTTDS. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho Chị Dđược ly hôn với anh Lvề con chung tiếp tục giao cho Chị Dnuôi dưỡng, anh Lkhông cấp dưỡng nuôi con, do Chị Dkhông yêu cầu. Về tài sản, nợ: Chị Dkhông yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6]. *Về án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn:* Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì Chị Dphải chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn. Chị Dđược khấu trừ án phí tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0003384 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T, Chị Dkhông phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228; 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị D.

1. Cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Võ Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu: Võ Văn Dsinh ngày 05/8/2006 (giới tính Nam) và cháu Võ Thị Thiên Kim, sinh ngày 22/10/2012 (giới tính nữ) cho chị Nguyễn Thị D tiếp tục nuôi dưỡng. anh Võ Văn Lkhông cấp dưỡng nuôi con do Chị Dkhông yêu cầu.

Anh Võ Văn Lcó quyền lui tới, thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ: Vợ chồng anh Lời, Chị Dkhông có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ anh, chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn:* Chị Nguyễn Thị D phải chịu phải chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn. Chị Dđược khấu trừ án phí tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0003384 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T, Chị Dkhông phải nộp thêm.

Báo cho các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Võ Văn Lvắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (niêm yết) Bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát ND H. U M T;*
- *Chi cục Thi hành án DS H. U M T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu*: *Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát ND H. U M T;*
- *Chi cục Thi hành án DS H. U M T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu*: *Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Tấn Đạt; **Nguyễn Hoàng Hổ** **Nguyễn Tấn Lợi**

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát ND H. U M T;*
- *Chi cục Thi hành án DS H. U M T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu*: *Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lợi